

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
TRUNG TÂM KIỂM DỊCH
Y TẾ QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 433/TB-KDYT

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2026

V/v yêu cầu báo giá gói thầu may trang
phục Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế
Quảng Ninh năm 2026

Kính gửi: Hãng sản xuất; Đơn vị phân phối; Đơn vị cung cấp.

Hiện nay, Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế Quảng Ninh đang triển khai thực hiện gói thầu: May trang phục Kiểm dịch viên năm 2026.

Kính mời các hãng sản xuất, đơn vị phân phối, đơn vị cung cấp quan tâm, có khả năng đáp ứng yêu cầu gửi thông tin và báo giá với các nội dung chi tiết như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế Quảng Ninh, địa chỉ: Số 01, Bến Đoan, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đồng chí Phạm Thị Lan Hương, Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, số điện thoại 0946.091.688. Email tiếp nhận báo giá: Ttkdytqt.syt@quangninh.gov.vn.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: Văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế Quảng Ninh (số 01, Bến Đoan, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh).

- Nhận qua email: 01 bản scan và file mềm gửi về email Ttkdytqt.syt@quangninh.gov.vn.

3. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Trước 8h00 ngày 31/7/2026.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày báo giá.

- Lưu ý: Trung tâm xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp như sau:

+ Không có báo giá bản cứng được ký bởi người có thẩm quyền;

+ Không cấp tài liệu chứng minh được chuyên môn dịch vụ;

+ Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục và yêu cầu kỹ thuật trang phục Kiểm dịch viên

TT	Tên hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật, quy cách
1	Bộ quần áo mùa đông nam	68	Bộ	- Màu sắc: màu tím than đen. - Chất liệu vải: vải Tuýt si chun. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Mặt vải mịn, không xù, đứng dáng, ít nhăn, co giãn nhẹ 2 chiều. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: 1. Áo khoác nam: Kiểu áo khoác 4 túi, 4 cúc, ve cổ áo kiểu chữ V, vạt áo vuông, 4 túi ốp ngoài, nắp túi hơi lượn cong, đít túi lượn tròn, đồ túi có xúp chím, vai áo có bật vai, tay áo làm bác tay rộng 9,5 cm, sống áo có xẻ sau; toàn bộ ve áo, cổ áo, nẹp áo, túi áo, bật vai và bác tay đều điều một đường may 8 ly; ngực áo và thân áo có ép keo mừng; trên vai áo có chũ 2 lớp canh tóc; áo được lót toàn bộ thân trước, thân sau và tay áo; lót thân trước làm hai túi lót; vải lót đồng màu với vải chính; ken vai làm bằng nút. Áo dùng toàn bộ cúc đồng theo mẫu logo đơn vị. 2. Quần âu nam: Kiểu quần âu 1 ly bong thân trước, có hai túi chéo ở thân quần trước và một túi 2 cơi đằng sau; đầu cạp quai nhê nhọn dài 3 cm; cạp có một móc và một cúc nằm trong; có 6 đĩa chia đều; cạp quần có lót chống trượt; quần có lớp lót đến ngang đùi.
2	Bộ quần áo mùa đông nữ	58	Bộ	- Màu sắc: màu tím than đen. - Chất liệu vải: vải Tuýt si chun. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Mặt vải mịn, không xù, đứng dáng, ít nhăn, co giãn nhẹ 2 chiều. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: 1. Áo khoác nữ: Kiểu áo khoác 2 túi, 4 cúc, ve kiểu chữ V, vạt áo vuông; áo có hai túi dưới

TT	Tên hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật, quy cách
				chìm, nắp túi hơi lượn cong; vai áo có bật vai; tay áo có làm bác tay rộng 9 cm; sống áo có xẻ sau; toàn bộ ve áo, cổ áo, nẹp áo, túi áo, bật vai và bác tay đều điều một đường may 8 ly; thân áo có ép keo mừng; áo được lót toàn bộ thân trước, thân sau và tay áo; lót thân trước làm hai túi lót; ken vai làm bằng nút. Áo dùng toàn bộ cúc đồng theo mẫu logo đơn vị. 2. Quần âu nữ: Kiểu quần ôm dáng đứng, có hai túi thẳng ở thân trước và một túi cơi đằng sau, hai ly chìm, túi thẳng.
3	Quần âu nam	68	Chiếc	- Màu sắc: màu tím than đen. - Chất liệu vải: vải Tuýt si chun. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Mặt vải mịn, không xù, đứng dáng, ít nhăn, co giãn nhẹ 2 chiều. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: Quần âu 1 ly bong thân trước, có hai túi chéo ở thân quần trước và một túi 2 cơi đằng sau; đầu cạp quai nhê nhọn dài 3 cm; cạp có một móc và một cúc nằm trong; có 6 đĩa chia đều; cạp quần có lót chống trượt.
4	Quần âu nữ	58	Chiếc	- Màu sắc: màu tím than đen. - Chất liệu vải: vải Tuýt si chun. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Mặt vải mịn, không xù, đứng dáng, ít nhăn, co giãn nhẹ 2 chiều. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: Quần ôm dáng đứng, có hai túi thẳng ở thân trước và một túi cơi đằng sau, hai ly chìm, túi thẳng; đầu cạp quai nhê nhọn dài 3 cm; cạp có một móc và một cúc bên ngoài.
5	Áo sơ mi nam dài	68	Chiếc	- Màu sắc: màu trắng.

TT	Tên hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật, quy cách
	tay			- Chất liệu vải: vải sợi tre. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Vải mát, hút ẩm tốt, mềm, không xù lông, ít nhăn, không kích ứng da. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: Áo sơ mi kiểu bu đông dài tay, cổ đực có chân, có đĩa hai cầu vai, hai túi ngực có nắp, tay dài măng séc, vai có hai quai để cài phù hiệu. Áo dùng toàn bộ cúc đồng theo mẫu logo đơn vị.
6	Áo sơ mi nữ dài tay	58	Chiếc	- Màu sắc: màu trắng. - Chất liệu vải: vải sợi tre. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Vải mát, hút ẩm tốt, mềm, không xù lông, ít nhăn, không kích ứng da. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: Áo sơ mi cổ đực có chân, nẹp áo lật vào trong kiểu bu đông, có đĩa hai cầu vai, hai túi ngực có nắp, tay dài măng séc, vai có quai để cài phù hiệu; thân trước có hai ly chiết từ gấu lên ngực áo, thân sau cũng có hai ly chiết từ gấu lên. Áo dùng toàn bộ cúc đồng theo mẫu logo đơn vị.
7	Áo sơ mi nam ngắn tay	68	Chiếc	- Màu sắc: màu trắng. - Chất liệu vải: vải sợi tre. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Vải mát, hút ẩm tốt, mềm, không xù lông, ít nhăn, không kích ứng da. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: Áo sơ mi kiểu bu đông ngắn tay, cổ đực có chân, vai có hai quai cài phù hiệu, hai túi ngực có nắp. Nẹp áo lật vào trong may

TT	Tên hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật, quy cách
				điều 1 đường 3 cm, gấu tay may điều lơ vê lật ra ngoài. Áo dùng toàn bộ cúc đồng theo mẫu logo đơn vị.
8	Áo sơ mi nữ ngắn tay	58	Chiếc	- Màu sắc: màu trắng. - Chất liệu vải: vải sợi tre. - Thành phần, tính chất vải: Độ co rút sau giặt: $\leq 3\%$. Độ bền màu giặt: cấp 4-5. Vải mát, hút ẩm tốt, mềm, không xù lông, ít nhăn, không kích ứng da. - Cách thức thực hiện: may đo theo số đo từng người. - Mô tả sản phẩm: Áo nữ ngắn tay, may kiểu sơ mi chiết ly, cổ 2 ve, hai thân trước có 2 túi dưới; một hàng khuy cúc nhựa màu trắng, may bật vai đeo cấp hiệu; thân sau sống lưng chắp; cửa tay may lật điều lơ vê ra ngoài. Áo dùng toàn bộ cúc đồng theo mẫu logo đơn vị.

2. Yêu cầu đối với phương án báo giá

- Giá chào phải bao gồm toàn bộ chi phí lấy số đo, may mẫu (nếu có), nêu rõ chủng loại vải, thành phần và thông số kỹ thuật, xuất xứ (nếu có), ưu điểm, nhược điểm và mức độ phù hợp với trang phục Kiểm dịch viên, nguyên phụ liệu, cúc/logo, chỉnh sửa sau thử đồ, đóng gói, vận chuyển, giao nhận, thuế, phí và các chi phí liên quan.

- Gửi kèm mẫu vải của từng phương án; tài liệu kỹ thuật hoặc phiếu kiểm nghiệm/chứng nhận chất lượng (nếu có); hình ảnh hoặc mẫu sản phẩm tương tự đã thực hiện.

- Khuyến khích gửi kèm tối thiểu 01 hợp đồng tương tự đã thực hiện (nếu có).

- Nhà cung cấp được lựa chọn phải đo trực tiếp, may thử, chỉnh sửa bảo đảm vừa vặn, đồng bộ, đúng kiểu dáng; chịu trách nhiệm đổi/sửa sản phẩm sai số đo hoặc không đạt yêu cầu.

3. Địa điểm cung cấp và giao nhận:

Tại Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế Quảng Ninh, số 01, Bến Đoan, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh; việc đo, thử và giao nhận theo lịch thống nhất với Trung tâm.

4. Thời gian thực hiện dự kiến:

Trong Quý III năm 2026; thời gian cụ thể theo yêu cầu của Trung tâm và hợp đồng được ký kết.

Trên đây là Yêu cầu báo giá gói thầu: May trang phục Kiểm dịch viên năm 2026. Trung tâm Kiểm dịch Y tế quốc tế Quảng Ninh rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng KHTH(để đăng tải);
- Lưu VT, Tổ mua sắm.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Thủy